TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN C** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **66**/2023/HS-ST
Ngày: **14/8/2023**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN C

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thùy Trang

Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Thanh Trí

2. Ông Nguyễn Văn Sang

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Trần Thị Hạnh Nhung - là thư ký Toà án nhân dân quận C.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận C tham gia phiên toà***: Ông Lê Thanh Thiện - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 8 năm 2023, tại Tòa án nhân dân quận C, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 52/2023/TLST-HS ngày 14 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 94/2023/QĐXXST-HS ngày 24/7/2023, đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh N; sinh năm: 1991; tại: Hậu Giang; ĐKTT: Ấp L A, xã P, huyện C, tỉnh Hậu Giang; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Thanh X (sống) và bà Trần Thị D (sống); vợ, con: không; tiền sự: không; tiền án: 02:

Ngày 21/4/2015, bị Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh Hậu Giang xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội "Cướp giật tài sản", ngày 15/4/2017 chấp hành xong hình phạt tù, chưa nộp án phí hình sự.

Ngày 27/11/2020, bị Toà án nhân dân huyện A, tỉnh Hậu Giang xử phạt 02 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 06/6/2022.

Về nhân thân: Ngày 24/5/2023, bị Toà án nhân dân huyện C, tỉnh Hậu Giang xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

Bị cáo đang chấp hành án tại Trại Giam Định Thành. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại:

1/Ông **Nguyễn Vi T**; sinh năm: 2003. Địa chỉ: Số 526/1 khu vực T1, phường T, quận C, thành phố Cần Thơ. Vắng mặt.

2/ Bà **Đinh Thị Hồng Th**; sinh năm: 2002. Địa chỉ: Số 526/1 khu vực T1, phường T, quận C, thành phố Cần Thơ. Vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: **Trần Tuấn A;** sinh năm: 1992. Nơi cư trú: ấp B, thị trấn T, huyện A, tỉnh Hậu Giang. Hiện đang chấp hành án tại Trại tạm giam Công an thành phố Cần Thơ. Có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút, ngày 16/11/2022, Trần Tuấn A điều khiển xe mô tô biển số 95H1-389.83 chở Nguyễn Thanh N tìm tài sản để trộm cắp. Khi đến nhà số 526/1 khu vực T1, phường T, quận C, thành phố Cần Thơ, phát hiện xe mô tô nhãn hiệu AirBlade biển số 65B1-975.51 của bà Đinh Thị Hồng Th và chồng là ông Nguyễn Vi T đỗ trước cửa nhà nhưng không có người trông coi, chìa khóa xe vẫn còn trên ổ khóa xe, N kêu Tuấn A dừng xe gần đó, N xuống xe đi bộ đến rồi lén lút dịch chuyển xe ra phía bên ngoài khoảng ba mét so với vị trí ban đầu. Khi N mở chìa khóa xe, thiết bị chống trộm phát còi báo động. Do sợ bị phát hiện nên N để xe mô tô biển số 65B1-975.51 lại và chạy đến chỗ Tuấn A đợi sẵn, cả hai nhanh chóng tẩu thoát.

Sau đó, ông Nguyễn Vi T phát hiện sự việc nên dẫn xe vào trong nhà và đến Công an phường T, quận C, thành phố Cần Thơ trình báo về việc bị trộm cắp tài sản.

Ngày 27/4/2023, Trần Tuấn A bị Tòa án nhân dân quận C, thành phố Cần Thơ xét xử về hành vi Trộm cắp tài sản nêu trên. Đối với Nguyễn Thanh N, do bỏ trốn nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận C, thành phố Cần Thơ ra quyết định tách vụ án hình sự để xử lý sau.

Ngày 06/3/2023, Nguyễn Thanh N bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C, tỉnh Hậu Giang khởi tố vụ án, khởi tố bị can và áp dụng biện pháp tạm giam về hành vi trộm cắp tài sản. Qua làm việc, Nguyễn Thanh N khai nhận, ngoài thực hiện hành vi phạm tội tại huyện C, tỉnh Hậu Giang, N còn cùng với Trần Tuấn A thực hiện hành vi trộm cắp tài sản vào ngày 16/11/2022 nêu trên tại quận C, thành phố Cần Thơ.

Tại Kết luận định giá tài sản số 76/TCKH-HĐĐG ngày 22/11/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự, kết luận: 01 (một) xe mô tô biển số 65B1-975.51, nhãn hiệu Airblade màu đỏ, đen, xám, đăng ký lần đầu ngày 10/7/2017 trị giá 27.000.000đ (*Hai mươi bảy triệu đồng*).

Về trách nhiệm dân sự, bị hại không có yêu cầu bồi thường thiệt hại.

Đối với vật chứng là xe mô tô biển số 65B1-975.51 đã được trả lại cho chủ sở hữu. Một số vật chứng khác đã được xử lý khi xét xử Trần Tuấn A theo Bản án số 41/2023/HS-ST ngày 27/4/2023 của Toà án nhân dân quận C, thành phố Cần Thơ.

Tại Cáo trạng số: 46/CT-VKS-CR ngày 12/6/2023, Viện kiểm sát nhân dân quận C, thành phố Cần Thơ đã truy tố Nguyễn Thanh N về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi như cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu kết luận vụ án:

Xét thấy, ngày 16/11/2022, Nguyễn Thanh N đã có hành vi cùng với Trần Tuấn A lén lút lấy trộm tài sản của người khác trị giá 27.000.000đ. Hành vi trên là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ nên Viện kiểm sát vẫn giữ quan điểm truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản luật đã viện dẫn.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo; phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 56 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù và tổng hợp với hình phạt 02 năm 06 tháng tù của Bản án số 23/2023/HS-ST ngày 24/5/2023 Toà án nhân dân huyện C, tỉnh Hậu Giang.

Về trách nhiệm dân sự: bị hại không có yêu cầu bồi thường nên không xem xét.

Về tang vật: đã được xử lý trong Bản án số 41/2023/HS-ST ngày 27/4/2023 của Toà án nhân dân quận C, thành phố Cần Thơ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung cáo trạng đã nêu. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo, lời khai của bị hại, lời khai của Trần Tuấn A tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, xét thấy có đủ cơ sở để kết luận:

Hành vi bị cáo Nguyễn Thanh N lén lút lấy trộm tài sản là xe mô tô nhãn hiệu AirBlade biển số 65B1-975.51 của vợ chồng bà Đinh Thị Hồng Th và ông

Nguyễn Vi T, trị giá 27.000.000đ (*Hai mươi bảy triệu đồng*) vào ngày 16/11/2022 tại khu vực T1, phường T, quận C, thành phố Cần Thơ đã phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Ngoài ra, do ngày 21/11/2020, bị cáo đã bị Toà án nhân dân huyện C A, tỉnh Hậu Giang xử phạt 02 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" đã thuộc trường hợp tái phạm, đến ngày 16/11/2022, bị cáo chưa được xoá án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm; tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân quận C, thành phố Cần Thơ truy tố bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự là chính xác.

[3] Xét thấy, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác; đồng thời, gây mất trật tự, an toàn xã hội ở địa phương.

[4] Bị cáo là người trưởng thành, đủ năng lực để chịu trách nhiệm hình sự về hành vi của mình. Bị cáo đã có thời gian dài chấp hành hình phạt tù, biết được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng do lòng tham, muốn chiếm đoạt tài sản của người khác để hưởng thụ nên vẫn thực hiện hành vi phạm tội; cho thấy, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, cần phải có hình phạt nghiêm khắc, bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù để giáo dục, cải tạo cho bị cáo biết tôn trọng pháp luật, tôn trọng quyền sở hữu tài sản của người khác và có tác dụng phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Về vai trò của bị cáo khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản cùng với Trần Tuấn A: Bị cáo và Tuấn A không có sự bàn bạc, cấu kết chặt chẽ nên thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn. Tuy nhiên, bị cáo với vai trò là người trực tiếp lấy tài sản, chuyển dịch tài sản ra ngoài, còn Tuấn A chỉ giữ vai trò cảnh giới, giúp sức nên khi lượng hình cần xem xét mức án tương xứng đối với bị cáo.

[6] Hội đồng xét xử xét thấy khi lượng hình cần xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cho bị cáo như sau:

Xét thấy, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo; phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, bị cáo là người có nhân thân xấu, khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản xong đã bỏ trốn và tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác trên địa bàn huyện C, tỉnh Hậu Giang; vì vậy, cần cân nhắc khi lượng hình đối với bị cáo.

[7] **Về trách nhiệm dân sự:** Bị hại không yêu cầu nên không giải quyết.

[8] **Về vật chứng:** Đã được xử lý khi xét xử Trần Tuấn A tại Bản án số 41/2023/HS-ST ngày 27/4/2023 của Toà án nhân dân quận C, thành phố Cần Thơ.

[9] Về quan điểm và đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp với quy định pháp luật và tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội nên chấp nhận.

[10] **Về án phí**: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[11] **Về quyền kháng cáo**: Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: điểm g khoản 2 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51, Điều 38, khoản 1 Điều 56 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Nguyễn Thanh N phạm tội: ”Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt*:* Nguyễn Thanh N **02** *(Hai)* năm tù.

Tổng hợp hình phạt **02** năm **06** tháng tù của Bản án số 23/2023/HS-ST ngày 24/5/2023 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Hậu Giang, bị cáo Nguyễn Thanh N phải chấp hành **04** *(Bốn)* năm **06** *(Sáu)* tháng tù; thời hạn tù được tính từ ngày 23/3/2023.

2. Về trách nhiệm dân sự: Không giải quyết.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án và danh mục án phí;

Bị cáo phải chịu 200.000đ (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án đối với bị cáo, kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết đối với bị hại và đương sự vắng mặt tại phiên tòa; bị cáo, bị hại và các đương sự có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- TAND Tp. Cần Thơ
- VKSND Q. C.
- VKSND Tp. Cần Thơ.
- Trại giam, Công an Q. C.
- Cơ quan Thi hành án.
- Bị cáo; đương sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thùy Trang